

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3 - CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 305/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16-12-2025

V/v xin ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Văn Thị Vẹn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Nguyễn Trường Hận

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Bảo Trân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 447/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 566/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997 (có mặt)

Căn cước công dân số: 096197004585

Địa chỉ: Ấp B, xã Ph, tỉnh Cà Mau

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, tỉnh Cà Mau

Căn cước công dân số: 096092009036

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2025, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bà Nguyễn Ngọc H trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn Đ chung sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2015, đến ngày 24/11/2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nay là xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau). Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, do không hòa hợp trong lối sống,

thường hay cự cãi, bất đồng quan điểm. Do cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể đoàn tụ và tiếp tục chung sống nên bà yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Văn Đ. Bà và ông Nguyễn Văn Đ có một người con chung tên Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 22/3/2017. Hiện con đang sống với ông Đ, khi ly hôn bà thống nhất giao con là Nguyễn Đăng Kh cho ông Đ tiếp tục nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có.

Ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ông thống nhất lời trình bày của của bà Nguyễn Ngọc H về thời gian ông và bà H chung sống với nhau như vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan có thẩm quyền. Mâu thuẫn không đúng như bà H trình bày. Do ông còn tình cảm và mong muốn được hàn gắn nên ông không đồng ý ly hôn với bà H. Ông và bà H có một người con chung đúng như bà H trình bày, trường hợp nếu vợ chồng ly hôn, ông đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Ngọc H khởi kiện ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu ly hôn nên đây là vụ án hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp về “xin ly hôn”, bị đơn ông Nguyễn Văn Đ cư trú tại xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân, bà Nguyễn Ngọc H và ông Nguyễn Văn Đ kết hôn năm 2015, đến ngày 24/11/2016 có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông Đ được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Bà H xác định không còn tình cảm vợ chồng, không đồng ý đoàn tụ và cương quyết ly hôn với ông Đ. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà H ly hôn ông Đ là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, bà H và ông Đ xác định có một người con chung tên Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 22/3/2017, hiện đang sống với ông Đ, bà H và ông Đ thỏa thuận giao con cho ông Đ tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, việc thỏa thuận giao con cho ông Đ nuôi dưỡng không trái quy định và phù hợp nguyện vọng của con chung nên có căn cứ ghi nhận.

Ông Đ không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[4] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bà H đã nộp xong, nay chuyển thu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Ngọc H ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao con là Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 22/3/2017 cho ông Nguyễn Văn Đ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Bà Nguyễn Ngọc H được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0004876 ngày 19 tháng 11 năm 2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, bà H đã nộp đủ tiền án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau;
- UBND xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Thị Vẹn**